

Số: 133/2020/QĐST-HNGĐ

Th O, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 209/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Thu H, Sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: thôn, xã T H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

+ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Mạnh Ch, Sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: thôn B X, xã T H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự; Căn cứ vào điều 55; 81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Phạm Thị Thu H, Sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: thôn B X, xã T H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Mạnh Ch, Sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: thôn B X, xã T H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh Ch thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về tài sản chung : Không có và không yêu cầu giải quyết.

- Về con chung: Có 02 con.

1. Nguyễn Thị Hoàng M, sinh ngày 14/12/2004.

2. Nguyễn Thành L, sinh ngày 29/10/2006.

Khi ly hôn chị nuôi 01 cháu cụ thể là cháu Nguyễn Thị Hoàng Mai, còn anh nuôi 01 cháu cụ thể là cháu Nguyễn Thành Lộc không bên nào phải trợ cấp nuôi con. Anh Ch, chị H đều có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

- Về án phí: anh chị thoả thuận chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn với số tiền là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) (Được trừ vào tiền tạm ứng án phí số 02232 ngày 11/9/2020 của chi cục Thi hành án huyện Th O).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O;
- Ủy ban nhân dân xã T H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN KHẢI